



## WEATHERCOAT A300 (TERRACO - THỤY ĐIỂN)



Chống thấm gốc xi măng cao cấp, mềm dẻo, kết liền vết nứt



## GIẢI PHÁP CHỐNG THẨM

Hạng mục: **BỂ NƯỚC, BỂ BƠI**

Vật liệu chính: **WEATHERCOAT A300**

## MÔ TẢ SẢN PHẨM

Weathercoat A300 là một hệ thống chống thấm 2 thành phần, gốc nhựa Acrylic đàn hồi cao - xi măng với khả năng tạo cầu vết nứt tuyệt vời, sản phẩm lý tưởng để sử dụng như một chất chống thấm cho mái bằng trong cả các ứng dụng là lớp tiếp xúc và lớp trung gian. Weathercoat Ultra A100 có tính đàn hồi lâu bền và phù hợp ứng dụng cho các khu vực có điều kiện khí hậu khắc nghiệt. Weathercoat Ultra A100 được áp dụng bằng cọ, con lăn hoặc phun và sau khi bảo dưỡng có thể đi bộ trực tiếp trên bề mặt thi công.

## ỨNG DỤNG

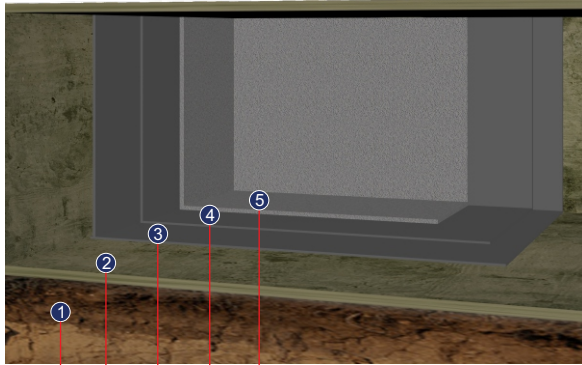
Weathercoat A300 thích hợp cho việc chống thấm nền bê tông và khối xây trong các khu vực sau: mái bằng, kết cấu cầu, chống thấm dưới gạch, chống cacbonat, khu vực ẩm ướt tường khô, phòng ướt, phòng xông hơi và hồ nước nóng.

## ĐẶC TÍNH ƯU ĐIỂM

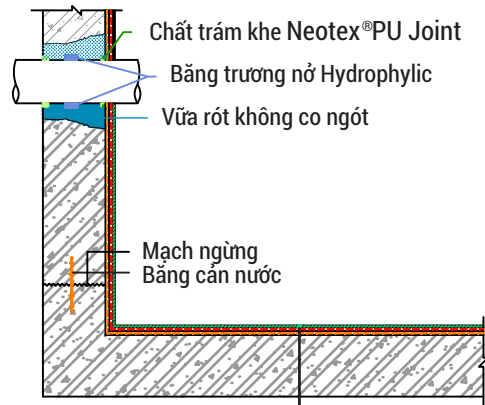
- Dễ dàng pha trộn và thi công
- Thi công bằng cọ, con lăn hoặc phun
- Thời gian sử dụng dài
- Độ bám dính tuyệt vời
- Lớp phủ cố định liền mảnh
- Cho phép thoát hơi
- Chống tia cực tím và khí hậu khắc nghiệt cao
- Không cần thêm nước



## CẤU TẠO HỆ THỐNG



- 1 Lớp đất nền đầm chặt
- 2 Sàn bê tông cốt thép
- 3 Lớp thứ 1 Weathercoat A300 (1,5kg/m<sup>2</sup>/lớp)
- 4 Lớp thứ 2 Weathercoat A300 (1,5kg/m<sup>2</sup>/lớp)
- 5 Lớp vữa bảo vệ



Chất trám khe Neotex®PU Joint

Băng trương nở Hydrophylic

Vữa rót không co ngót

Mạch ngừng  
Bảng cân nước

Sàn bê tông

Lớp thứ 1 Weathercoat A300 (1,5kg/m<sup>2</sup>/lớp)

Lớp thứ 2 Weathercoat A300 (1,5kg/m<sup>2</sup>/lớp)

Lớp vữa phủ bảo vệ



## DANH MỤC SẢN PHẨM

### ● Sản phẩm chính



Weathercoat A300

### ● Sản phẩm phụ



Băng trương nở



Vữa rót



Lưới thủy tinh

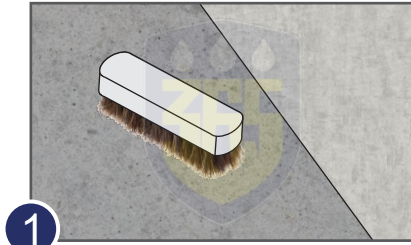


Keo trám khe  
Neotex PU Joint

### ● Thông số kỹ thuật

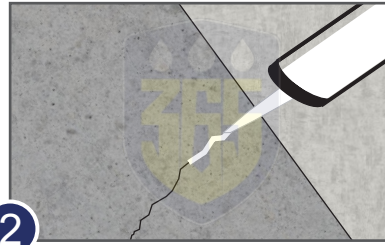


## HƯỚNG DẪN THI CÔNG



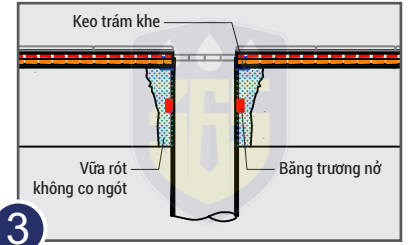
1

Mài bề mặt loại bỏ những thành phần lỏng lẻo, đảm bảo bề mặt không có muối hoặc chất dầu



2

Xử lý các vết nứt bằng keo chuyên dụng đối với vết nứt rộng > 2mm xử lý bằng vải không dệt đối với vết nứt rộng < 2mm



3

Xử lý cổ ống bằng vữa rót không co ngót, keo trám khe và băng trương nở



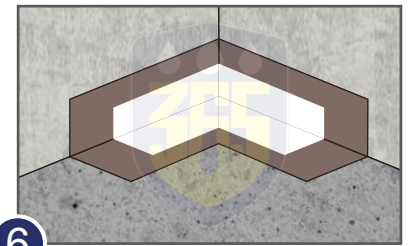
4

Tạo ẩm bề mặt nhưng không để nước đọng trên bề mặt



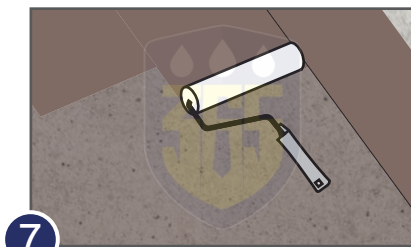
5

Trộn sản phẩm theo tỷ lệ 1:3 và khuấy bằng máy gia tốc chậm 300 vòng/phút



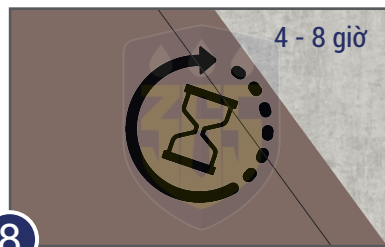
6

Gia cố chống xé góc chân tường bằng lưới thủy tinh



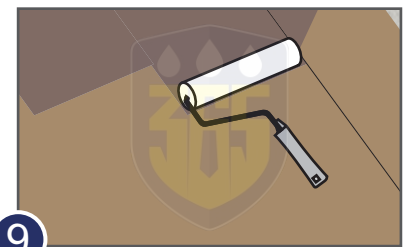
7

Lăn, quét hoặc phun lớp thứ 1 theo định mức 1.5 kg/m<sup>2</sup>/lớp



8

Chờ lớp thứ 1 khô sau khoảng 4 - 8 giờ tùy theo điều kiện thời tiết



9

Lăn, quét hoặc phun lớp thứ 2 theo định mức 1.5 kg/m<sup>2</sup>/lớp

### \*\* Lưu ý:

- Điều kiện độ ẩm và nhiệt độ thấp trong thời gian thi công, sẽ kéo dài thời gian khô và nhiệt độ cao sẽ rút ngắn lại.
- Không thi công khi dự báo trời sẽ mưa
- Để sản phẩm khô từ 5 đến 7 ngày, trước khi ốp gạch hoặc thi công lớp phủ.
- Rửa thiết bị, dụng cụ bằng nước sạch ngay sau khi sử dụng. Vật liệu đã đông cứng chỉ có thể loại bỏ bằng biện pháp cơ học.